

DẠY – HỌC MỞ RỘNG VỐN TỪ LỚP 5 BẰNG CÁCH TÍCH HỢP

TRẦN THỊ LAN*

TÓM TẮT

Mở rộng vốn từ là một dạng bài trong phân môn Luyện từ và câu, đồng thời là yêu cầu bắt buộc với học sinh. Tích hợp trong nội bộ phân môn Luyện từ và câu; tích hợp với các phân môn Tập đọc, Chính tả, Kể chuyện, Tập làm văn là một trong những cách mở rộng vốn từ cho học sinh tiểu học. Theo cách này, học sinh có thể mở rộng được vốn từ, nắm vững nghĩa của từ; nắm vững nội dung của bài học, của chủ điểm vừa rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ. Nhờ đó, vốn từ của học sinh ngày càng phong phú, khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác, sinh động và linh hoạt hơn.

Từ khóa: dạy học, mở rộng vốn từ, tích hợp, lớp 5.

ABSTRACT

Teaching – learning to expand vocabulary of 5th grade with integration

Expanding Vocabulary is a part of the subject “Word and Sentence Drill” and a compulsory part for students. One of the ways to expand vocabulary for primary students is integration, inside the subject “Word and Sentence Drill”; and integration with “Reading Drill”, “Dictation”, “Story telling”, “Composition”. Following this method, students not only expand their vocabulary but also grasp words’ meanings, lessons’ contents and main points in practising language skills. As a result, students’ vocabulary is expanding richly, and they are also able to use the language more precisely, lively and flexibly.

Keywords: teaching, expanding vocabulary, integration, 5th grade.

1. Đặt vấn đề

Môn *Tiếng Việt* ở trường tiểu học hướng tới mục tiêu hình thành năng lực hoạt động ngôn ngữ cho học sinh với bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc và viết. Môn học này gồm các phân môn: *Tập đọc, Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn, Kể chuyện* và *Tập viết*.

Với tư cách là một phân môn thực hành, *Luyện từ và câu* có nhiệm vụ hình thành và phát triển cho học sinh năng lực sử dụng từ và câu trong học tập và giao tiếp. Phân môn *Luyện từ và câu* được dạy

– học dựa trên quan điểm giao tiếp. Nếu kỹ năng luyện câu hướng tới các nhiệm vụ: hệ thống lại những kiến thức sơ giản về ngữ pháp mà học sinh đã tự tích lũy, hình thành các quy tắc dùng từ, đặt câu và tạo lập văn bản trong giao tiếp thì kỹ năng luyện từ có các nhiệm vụ: làm giàu vốn từ, mở rộng, phát triển vốn từ (phong phú hóa vốn từ), nắm nghĩa của từ (chính xác hóa vốn từ) và luyện tập sử dụng từ (tích cực hóa vốn từ).

Như vậy, một trong các nhiệm vụ của phân môn *Luyện từ và câu* ở trường tiểu học là mở rộng vốn từ. Để hoàn thành nhiệm vụ này, giáo viên tiểu học có thể lựa chọn nhiều phương pháp dạy học

* ThS, Phòng Giáo dục và Đào tạo
huyện Mê Linh, Hà Nội

khác nhau. Bài viết này bàn về việc dạy học mở rộng vốn từ lớp 5 bằng cách tích hợp.

2. Nội dung

Tích hợp (intergraytion) có thể hiểu là sự liên kết các đối tượng nghiên cứu, giảng dạy, học tập của cùng một hay vài lĩnh vực khác nhau trong cùng một kế hoạch dạy học. Tích hợp chương trình (progam intergraytion) được hiểu là sự liên kết, hợp nhất nội dung các môn học có nguồn tri thức khoa học và có những quy luật chung, gần gũi với nhau nhằm làm giảm bớt được những phần kiến thức trùng nhau, tạo điều kiện nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

Thuật ngữ tích hợp có nội hàm chỉ hướng tiếp cận kiến thức từ việc khai thác giá trị của các tri thức công cụ thuộc từng phân môn trên cơ sở một (hoặc một số) văn bản có vai trò như là kiến thức nguồn. Cùng với các phân môn *Tập đọc*, *Chính tả*, *Tập làm văn*, *Kể chuyện* và *Tập viết*, phân môn *Luyện từ và câu* hợp thành nội dung của môn Tiếng Việt. Phân môn *Luyện từ và câu* bao gồm các dạng bài: hình thành kiến thức, luyện tập và mở rộng vốn từ. Do vậy, tích hợp khi dạy học nội dung mở rộng vốn từ lớp 5 có thể thực hiện ở hai mức độ: tích hợp trong nội bộ phân môn *Luyện từ và câu* và tích hợp với các phân môn khác thuộc môn Tiếng Việt.

2.1. Tích hợp trong nội bộ phân môn *Luyện từ và câu*

Nội dung các bài *Luyện từ và câu* trong cùng một tuần, cùng một chủ điểm nói riêng, cùng lớp, cùng cấp nói chung luôn có mối quan hệ với nhau. Các nội

dung mở rộng vốn từ nhờ đó cũng có mối liên hệ mật thiết. Do vậy, có thể thực hiện yêu cầu mở rộng vốn từ bằng cách tích hợp với chính giờ *Luyện từ và câu*.

Ví dụ: Tuần 13 (Tiếng Việt lớp 5, tập 1), chủ điểm *Giữ lấy màu xanh*, tiết thứ nhất của phân môn *Luyện từ và câu* học Mở rộng vốn từ: *Bảo vệ môi trường*; tiết thứ hai học bài *Luyện tập về quan hệ từ*. Nội dung của các bài luyện tập về quan hệ từ thuộc tiết thứ hai đều xoay quanh vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường. Tích hợp nội dung của hai tiết học này, học sinh sẽ được học, được tìm hiểu và tự tìm tòi để mở rộng và làm giàu vốn từ về đề tài *Bảo vệ môi trường* nói riêng và chủ điểm *Giữ lấy màu xanh* nói chung.

Hơn nữa, các chủ điểm, các nội dung mở rộng vốn từ trong chương trình học đều có mối quan hệ với nhau. Chẳng hạn: khi học chủ điểm *Việt Nam – Tổ quốc em*, học sinh sẽ luyện tập mở rộng vốn từ về *Tổ quốc* và *Nhân dân*; học chủ điểm *Cánh chim hòa bình* thì mở rộng vốn từ về *Hòa bình* và *Hữu nghị* - *hợp tác*; ...

2.2. Tích hợp với các phân môn khác

2.2.1. Tích hợp với phân môn *Tập đọc*

Qua mỗi văn bản thuộc phân môn *Tập đọc*, học sinh được cung cấp một lượng từ nhất định, trong đó có một số từ được sách giáo khoa chú giải. Nội dung của các bài tập đọc (cùng tuần) thường gần với nội dung mở rộng vốn từ (vì cùng chủ điểm). Do vậy, từ trong văn bản *Tập đọc* chính là nguồn để học sinh sử dụng khi học *Mở rộng vốn từ*.

Ví dụ: Tuần 3 (Tiếng Việt lớp 5, tập

1), nội dung mở rộng vốn từ là: *Nhân dân*. Cùng tuần này, ở phân môn Tập đọc học bài *Lòng dân* (2 tiết). Bài tập đọc *Lòng dân* và nội dung mở rộng vốn từ *Nhân dân* đều cùng chủ điểm *Việt Nam – Tổ quốc em*. Văn bản bài tập đọc *Lòng dân* cung cấp nhiều từ liên quan đến *Nhân dân*.

2.2.2. Tích hợp với phân môn Chính tả

Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 được biên soạn theo quan điểm tích hợp, do vậy ngữ liệu mà học sinh học *Chính tả* cũng nằm cùng chủ điểm. Khi hướng dẫn học sinh luyện viết đúng, giáo viên thường căn cứ vào đặc điểm lỗi chính tả địa phương để lựa chọn một số từ ngữ để học sinh luyện tập, thường thì các từ được chọn cũng thuộc chủ điểm đang học. Ở các trường hợp viết sai chính tả do không hiểu nghĩa của từ, giáo viên cần phân tích về mặt ngữ nghĩa để giúp học sinh hiểu nghĩa và viết đúng từ. Đặc biệt, hầu hết các bài tập chính tả âm vần ngoài mục đích rèn chính tả thì nhiệm vụ mở rộng vốn từ cho học sinh thể hiện rất rõ.

Ví dụ: Trong chủ điểm *Thiên nhiên* với con người, bài *Chính tả* nghe - viết của tuần 8 (Tiếng Việt lớp 5, tập 1), học sinh thường viết sai phụ âm n/l (như *nắng, lạnh, lá,...*). Giáo viên có thể giải nghĩa từ bằng các hình ảnh, câu văn trong văn cảnh cụ thể về thiên nhiên để học sinh hiểu được nghĩa của từ và khắc phục được lỗi sai chính tả thường gặp. Từ đó, học sinh sẽ liên tưởng và mở rộng vốn từ *Thiên nhiên*.

Cũng trong tuần 8, bài *Luyện từ và câu* mở rộng vốn từ về *Thiên nhiên*. Bài *Chính tả* thuộc tuần này yêu cầu học sinh

luyện viết chính tả bài *Kì diệu rừng xanh*. Từ ngữ trong bài chính tả sẽ hỗ trợ để mở rộng vốn từ về Thiên nhiên của học sinh được mở rộng.

2.2.3. Tích hợp với phân môn Kể chuyện

Qua phân môn *Kể chuyện*, giáo viên giúp học sinh luyện tập sử dụng từ, nhằm phát triển hai kĩ năng: nghe (lĩnh hội văn bản) và nói (sản sinh văn bản). Khi nghe, học sinh cũng phải nắm được nghĩa của các từ ngữ trong câu, trong văn bản. Có như vậy, các em mới thông hiểu nội dung văn bản, nắm được nội dung câu chuyện. Khi nói (kể lại), các em phải có vốn từ, biết sử dụng từ để tạo câu, đoạn, văn bản. Qua việc luyện tập sử dụng từ, học sinh được mở rộng, phát triển vốn từ, củng cố những hiểu biết về nghĩa của từ.

Ví dụ: Tuần 13 (Tiếng Việt lớp 5) có tiết mở rộng vốn từ: *Bảo vệ môi trường*. Tiết *Kể chuyện đã nghe đã đọc* ngay sau đó yêu cầu học sinh kể lại một câu chuyện được chứng kiến hoặc tham gia về một việc làm tốt của em hoặc của những người xung quanh để bảo vệ môi trường. Nội dung của bài *Kể chuyện* sẽ làm tăng vốn từ về bảo vệ môi trường cho học sinh.

2.2.4. Tích hợp với phân môn Tập làm văn

Phân môn *Tập làm văn* hướng tới mục tiêu toàn diện: rèn luyện cho học sinh các kĩ năng nghe, nói, đọc và viết. Dưới góc độ dạy từ, tập làm văn cũng chính là tập sử dụng từ trong văn bản và tình huống giao tiếp cụ thể. Nội dung luyện tập sử dụng từ qua phân môn *Tập làm văn* bao gồm hai phương diện: thứ

nhất, hiểu từ để lĩnh hội văn bản (nghe/đọc) và thứ hai, dùng từ để tạo lập văn bản (nói/ viết), hoàn thành các bài tập tập làm văn, về phương diện từ ngữ, học sinh được mở rộng vốn từ và tự mở rộng vốn từ.

Vi dụ: Tuần 2 (Tiếng Việt lớp 5, tập 1), *Luyện từ và câu: mở rộng vốn từ về nội dung: Tổ quốc.* Bài *Tập làm văn: Luyện tập tả cảnh* sau đó trích dẫn văn bản *Rừng trưa* (theo Đoàn Giỏi). Văn bản này viết về cảnh đẹp của khu rừng. Qua đó, học sinh biết thêm nhiều từ về quê hương, đất nước. Vốn từ về *Tổ quốc* nhờ đó sẽ phong phú hơn.

3. Kết luận

Phân môn Luyện từ và câu là một phân môn quan trọng đối với học sinh tiểu học. Tuy nhiên, thực trạng hiện nay ở các trường, giáo viên và học sinh đang rất ngại dạy và học phần mở rộng vốn từ

trong phân môn Tiếng Việt. Chính vì vậy, trong bài báo này, chúng tôi đã mạnh dạn đưa ra giải pháp thích hợp nhất gây hứng thú cho học sinh, phát huy tính tích cực hoạt động trong tiết học. Phần mở rộng vốn từ (trong phân môn Luyện từ và câu) trang bị cho học sinh vốn kiến thức thông thường và cần thiết, tạo điều kiện cho các em nắm vững về ngôn ngữ - một phương tiện giao tiếp và tư duy. *Mở rộng vốn từ* là một dạng bài trong phân môn Luyện từ và câu, đồng thời là yêu cầu bắt buộc với học sinh. Tích hợp trong nội bộ phân môn Luyện từ và câu; tích hợp với các phân môn Tập đọc, Chính tả, Kể chuyện, Tập làm văn là một trong những cách mở rộng vốn từ cho học sinh tiểu học, giúp rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ. Nhờ đó, khả năng sử dụng ngôn ngữ của học sinh tiểu học ngày càng tốt hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê A, Thành Thị Yên Mĩ, Lê Phương Nga, Nguyễn Trí (2004), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Tiếng Việt lớp 5*, tập 1-2.
3. Trần Mạnh Hưởng, Lê Hữu Tinh (2003), *Giải đáp 188 câu hỏi về giảng dạy môn Tiếng Việt ở tiểu học*, Nxb Giáo dục.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 12-3-2012; ngày phản biện đánh giá: 20-4-2012; ngày chấp nhận đăng: 30-7-2012)